



DỰ TOÁN

**Tư vấn hỗ trợ phát triển sản phẩm, xây dựng hồ sơ tham gia
đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026 trên địa bàn xã Thiên Tín
(02 sản phẩm: Chả lụa bò Bảo Thoa, Xúc xích Bảo Thoa)**

(Kèm theo Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Thiên Tín)

STT	Danh mục thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
A	CHI PHÍ ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT, THU THẬP DỮ LIỆU SẢN PHẨM (dùng chung cho 02 sản phẩm)				4.150.000	
1	Ngày công chuyên gia khảo sát cơ sở và thu thập dữ liệu 02 sản phẩm (02 chuyên gia × 01 ngày)	Ngày công	2	1.150.000	2.300.000	
2	Chi phí đi lại của chuyên gia – thuê xe ô tô phục vụ đoàn khảo sát cơ sở (01 ngày × 01 xe)	Ngày xe	1	1.250.000	1.250.000	
3	Phụ cấp lưu trú cho chuyên gia (02 người × 01 ngày)	Người-ngày	2	300.000	600.000	
B	CHI PHÍ TƯ VẤN HOÀN THIỆN HỒ SƠ OCOP CHO 02 SẢN PHẨM				135.850.000	
I	Sản phẩm: Chả lụa bò Bảo Thoa				71.950.000	
I.1	Ngày công chuyên gia tư vấn				62.100.000	

STT	Danh mục thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tư vấn xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất – kinh doanh (theo các biểu mẫu của Bộ tiêu chí OCOP ban hành kèm theo Quyết định 26/2026/QĐ-TTg)	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
2	Tư vấn xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
3	Tư vấn xây dựng chỉ tiêu kiểm nghiệm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
4	Tư vấn xây dựng câu chuyện sản phẩm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
5	Tư vấn hồ sơ đầu vào: hợp đồng liên kết cung cấp nguyên liệu thịt bò	Ngày công	4	1.150.000	4.600.000	
6	Tư vấn hồ sơ đầu ra: khu vực phân phối (hợp đồng/danh sách nhà phân phối) và kế hoạch bảo vệ môi trường	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
7	Tư vấn truy xuất nguồn gốc điện tử cho sản phẩm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
8	Tư vấn đăng ký mã số mã vạch GS1 cho sản phẩm, xuất mã số mã vạch theo từng sản phẩm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
9	Tư vấn xây dựng website, đăng bài sản phẩm, câu chuyện sản phẩm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
10	Tư vấn kế hoạch kiểm soát chất lượng sản phẩm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	

STT	Danh mục thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
11	Tư vấn hệ thống hồ sơ ghi chép lô sản xuất	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
I.2	<i>Chi phí dịch vụ, hàng hóa phục vụ hoàn thiện hồ sơ</i>				9.850.000	
1	Kiểm nghiệm mẫu chả lụa bò Bảo Thoa	Mẫu	1	6.350.000	6.350.000	
2	In hồ sơ OCOP, scan lưu trữ hồ sơ, in ấn phẩm câu chuyện sản phẩm	Bộ	1	3.500.000	3.500.000	
II	Sản phẩm: Xúc xích Bảo Thoa				63.900.000	
II.1	<i>Ngày công chuyên gia tư vấn</i>				54.050.000	
1	Tư vấn xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất – kinh doanh (theo các biểu mẫu của Bộ tiêu chí OCOP ban hành kèm theo Quyết định 26/2026/QĐ-TTg)	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
2	Tư vấn xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
3	Tư vấn xây dựng chỉ tiêu kiểm nghiệm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
4	Tư vấn xây dựng câu chuyện sản phẩm	Ngày công	4	1.150.000	4.600.000	
5	Tư vấn hồ sơ đầu vào: hợp đồng liên kết cung cấp nguyên liệu thịt bò	Ngày công	4	1.150.000	4.600.000	
6	Tư vấn hồ sơ đầu ra: khu vực phân phối (hợp đồng/danh sách nhà phân phối) và kế hoạch bảo vệ môi trường	Ngày công	4	1.150.000	4.600.000	

STT	Danh mục thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
7	Tư vấn truy xuất nguồn gốc điện tử cho sản phẩm	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
8	Tư vấn đăng ký mã số mã vạch GS1 cho sản phẩm, xuất mã số mã vạch theo từng sản phẩm	Ngày công	4	1.150.000	4.600.000	
9	Tư vấn xây dựng website, đăng bài sản phẩm, câu chuyện sản phẩm	Ngày công	3	1.150.000	3.450.000	
10	Tư vấn kế hoạch kiểm soát chất lượng sản phẩm (an toàn thực phẩm chế biến thịt)	Ngày công	5	1.150.000	5.750.000	
11	Tư vấn hệ thống hồ sơ ghi chép lô sản xuất	Ngày công	3	1.150.000	3.450.000	
II.2	<i>Chi phí dịch vụ, hàng hóa phục vụ hoàn thiện hồ sơ</i>				9.850.000	
1	Kiểm nghiệm mẫu xúc xích Bảo Thoa	Mẫu	1	6.350.000	6.350.000	
2	In hồ sơ OCOP, scan lưu trữ hồ sơ, in ấn phẩm câu chuyện sản phẩm	Bộ	1	3.500.000	3.500.000	
	TỔNG CỘNG (A + B)				140.000.000	